

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/DS-ST

Ngày 16-09-2020

*V/v Tranh chấp hợp đồng tín  
dụng.*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Quang Chiều

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Nguyễn Văn Sơn  
2. Ông Nguyễn Sơn Hóa

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Bích Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận  
Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội  
tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai,  
Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST  
- DS ngày 18 tháng 01 năm 2019, về “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết  
định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST - DS ngày 25 tháng 06 năm 2020 và  
Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 13/2020/QĐST – DS ngày 06 tháng 08 năm 2020  
giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~DNA (gọi tắt là ~~SeaBank~~)**

Địa chỉ: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông ~~Lê Văn Tân~~VT - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông ~~Vũ Đình Khoán~~ĐK – Phó Tổng Giám đốc, Theo giấy ủy quyền số 359/2018/UQ-~~SeaBank~~..... ngày 20/4/2018.

Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông ~~LVT~~Lê Văn Tú, chuyên viên xử lý nợ. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị đơn: Bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL, sinh năm 1979**

Nơi cư trú: Tổ 36, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong Đơn khởi kiện đề ngày 24/08/2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 26/5/2015, bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL ký Hợp đồng tín dụng cá nhân số 151400164/HĐTD để vay tiền Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~DNA – Chi nhánh Láng Hạ với nội dung chính như sau:

- Số tiền vay: 1.200.000.000 đồng (*một tỷ hai trăm triệu đồng*);
- Mục đích: Thanh toán một phần tiền mua đất tại xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội;
- Thời hạn vay: 180 tháng (Từ 29/5/2015 đến 29/5/2030);
- Lãi suất cho vay: Lãi suất ưu đãi 6,0%/năm trong 06 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 áp dụng lãi suất cho vay theo phương thức: Lãi suất cho vay = Lãi suất VND kỳ hạn 13 tháng của sản phẩm lĩnh lãi cuối kỳ đối với khách hàng cá nhân + Biên độ 4,4%/năm + Giảm trừ lãi suất (nếu có) và lãi suất cho vay được điều chỉnh vào ngày

làm việc đầu tiên của mỗi quý khi có sự thay đổi lãi suất VND kỳ hạn 13 tháng của sản phẩm tiết kiệm lĩnh lãi cuối kỳ đối với khách hàng cá nhân.

- Ngày 29/5/2015, bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL đã nhận nợ số tiền 1.200.000.000 đồng (*một tỷ, hai trăm triệu đồng*).

Tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 79, tờ bản đồ số 11, tại địa chỉ: xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU653278 do UBND huyện Thanh Trì cấp ngày 25/8/2014 cho bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng nêu trên, bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA. Sau khi khoản vay quá hạn, Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL không thực hiện. Tính đến ngày 04/08/2020, bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL còn nợ Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA số tiền: 2.250.739.838đ (*hai tỷ, hai trăm năm mươi triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng*), trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1.186.668.000đ; lãi trong hạn là: 604.217.271đ và lãi quá hạn là: 459.854.567đ.

Nay, Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA yêu cầu Tòa án buộc bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL:

(1) Buộc bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA tổng số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng cá nhân số 151400164/HĐTD ngày 26/5/2015 và Giấy nhận nợ ngày 29/5/2015, tính đến ngày 04/08/2020 số tiền là: 2.250.739.838đ (*hai tỷ, hai trăm năm mươi triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng*), trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1.186.668.000đ; lãi trong hạn là: 604.217.271đ và lãi quá hạn là: 459.854.567đ.

(2) Buộc bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL phải tiếp tục trả Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA số tiền nợ lãi tính theo lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng cá

nhân số 151400164/HĐTD ngày 26/5/2015 và Giấy nhận nợ ngày 29/5/2015 kể từ ngày 04/8/2020 cho đến khi trả hết nợ.

(3) Kể từ ngày Quyết định/Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu bà ~~Phạm Khánh-Linh~~PKL không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~DNA được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

(4) Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho SeABank thì bà ~~Phạm Khánh-Linh~~PKL phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho SeABank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

*Đối với bị đơn là bà Phạm Thị Khánh Linh:*

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật đối bị đơn. Tuy nhiên, bà ~~Phạm Khánh-Linh~~PKL không còn cư trú tại tổ 36, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Đây là địa chỉ bà ~~Phạm Khánh-Linh~~PKL đăng ký khi tham gia giao dịch với nguyên đơn. Vì vậy, Tòa án không tổng đạt được văn bản tố tụng. Qua xác minh được biết bà ~~Phạm Khánh-Linh~~PKL đã chuyển về phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Tại đây, khi Tòa án đến tổng đạt văn bản tố tụng cũng không gặp được bà Linh. Công an phường Vĩnh Tuy cho biết bà ~~Phạm Khánh-Linh~~PKL không còn ở trên địa bàn, chuyển đến đâu sinh sống bà không thông báo cho chính quyền địa phương. Do vậy, mọi văn bản tố tụng cần tổng đạt cho bị đơn Tòa án đều phải niêm yết theo quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

***Tại phiên tòa:***

Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn. Cụ thể, yêu cầu buộc bị đơn phải trả số tiền nợ: tính đến ngày 04/08/2020 là: 2.250.739.838đ (*hai tỷ, hai trăm năm mươi triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng*), trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1.186.668.000đ; lãi trong hạn là: 604.217.271đ và lãi quá hạn là: 459.854.567đ. Bị đơn phải tiếp tục trả tiền lãi

trên nợ gốc theo như đã thỏa thuận, tính tiếp từ ngày 05/08/2020 cho đến khi trả hết. Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nợ nêu trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi nợ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội phát biểu kiến:*

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội thụ lý đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 171, Điều 172 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi ra quyết định xét xử, Tòa án đã tổng đạt quyết định cho đương sự và Viện kiểm sát theo đúng quy định. Tòa án đã chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát cùng cấp theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về nội dung khởi kiện: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA khởi kiện yêu cầu bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL phải trả số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng cá nhân số 151400164/HĐTD ngày 26/5/2015 và Giấy nhận nợ ngày 29/5/2015. Do vậy, đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL khi giao kết hợp đồng tín

dụng có nơi cư trú tại tổ 36, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA yêu cầu một mình bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL phải thanh toán khoản nợ vay. Vì khi giao kết hợp đồng tín dụng chỉ có một mình bà Linh ký kết; các tài liệu, chứng cứ liên quan cũng thể hiện chỉ một mình bà Linh là người có tư cách tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là bị đơn. Do vậy, Tòa án không cần đưa những người thân khác của bà Linh tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[1.3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án xác minh thấy bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL đã chuyển nơi cư trú về phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Nhưng trước khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL lại thay đổi nơi cư trú không báo chính quyền địa phương và Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 coi bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL là “cố tình giấu địa chỉ” để giải quyết vụ án.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA yêu cầu buộc bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL phải trả tiền nợ tính đến ngày 04/08/2020 số tiền nợ là: 2.250.739.838đ (*hai tỷ, hai trăm năm mươi triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng*), trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1.186.668.000đ; lãi trong hạn là: 604.217.271đ và lãi quá hạn là: 459.854.567đ. Bị đơn phải tiếp tục trả tiền lãi trên nợ gốc theo như đã thỏa thuận tiếp từ ngày 05/08/2020 cho đến khi trả hết (tất toán). Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nợ nêu trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm

quyền tiến hành kê biên, bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ nợ. Hội đồng xét xử xét thấy: Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~DNA đã thực hiện đúng điều khoản giải ngân đủ cho bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL số tiền vay theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết; Thời hạn vay: 180 tháng (Từ 29/5/2015 đến 29/5/2030), song hết thời hạn này bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL đã không thanh toán đúng, đủ theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Việc Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~DNA khởi kiện yêu cầu bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL tính đến ngày 04/08/2020 số tiền nợ là: 2.250.739.838đ (*hai tỷ, hai trăm năm mươi triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng*), trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1.186.668.000đ; lãi trong hạn là: 604.217.271đ và lãi quá hạn là: 459.854.567đ. Bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL phải tiếp tục trả tiền lãi trên nợ gốc theo như đã thỏa thuận tính tiếp từ ngày 05/08/2020 cho đến khi trả hết nợ. Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463; 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch đảm bảo, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ cần xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

**[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL phải chịu toàn bộ án phí. Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~DNA không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 463; 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;



Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch đảm bảo, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Xử:***

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~DNA đối với bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL trả cho Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~DNA số tiền còn nợ tính đến ngày 04/08/2020 là 2.250.739.838đ (*hai tỷ, hai trăm năm mươi triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng*), trong đó bao gồm: Nợ gốc 1.186.668.000đ (*một tỷ, một trăm tám mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng*); tiền lãi trong hạn là: 604.217.271đ (*sáu trăm linh tư triệu, hai trăm mười bảy nghìn, hai trăm bảy mươi mốt đồng*) và tiền lãi quá hạn 459.854.567đ (*bốn trăm năm mươi chín triệu, tám trăm năm mươi tư nghìn, năm trăm sáu mươi bảy đồng*). Kể từ ngày 05/08/2020, bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL tiếp tục phải trả tiền lãi của số nợ gốc chưa trả, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận



trong Hợp đồng tín dụng cá nhân số 151400164/HĐTD ngày 26/5/2015 và Giấy nhận nợ ngày 29/5/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc 1.186.668.000đ (một tỷ, một trăm tám mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Phương thức thanh toán toàn bộ số tiền nợ 2.250.739.838đ (hai tỷ, hai trăm năm mươi triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng): Ngay sau khi Bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Trường hợp bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản tiền nêu tại Mục 1 phần Quyết định của Bản án này, thì Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 79, tờ bản đồ số 11, tại địa chỉ: xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU653278 do UBND huyện Thanh Trì cấp ngày 25/8/2014 cho bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng bất động sản, số công chứng 1328.2015/HĐTC lập ngày 26/05/2015 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Tú, Thành phố Hà Nội.

3. Trường hợp Bản án/quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí dân sự:

4.1. Bà ~~Phạm Khánh Linh~~PKL phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 77.014.796đ (bảy mươi bảy triệu, không trăm mười bốn nghìn, bảy trăm chín mươi sáu đồng).

4.2. Ngân hàng TMCP ~~Đông Nam Á~~ĐNA không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí là 32.237.500 đồng (ba mươi hai triệu, hai

*trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0004758 ngày 18/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết /.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Chi cục THA Dân sự quận Hoàng Mai;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Quang Chiều**